



ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN THÂN THỂ, SỰ NGHIỆP CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN VĂN LINH

I. Khái lược về thân thể, sự nghiệp của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh

Đồng chí Nguyễn Văn Linh, tên thật là Nguyễn Văn Cúc (còn gọi là Mười Cúc), sinh ngày 01 tháng 7 năm 1915. Quê ở làng Yên Phú, xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Xuất thân trong một gia đình yêu nước, sớm giác ngộ cách mạng, thấu hiểu cảnh đau khổ của đất nước lầm than, nô lệ, năm 1929, đồng chí tham gia Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

Năm 1930, đồng chí bị địch bắt. Mặc dù chưa đến tuổi thành niên, đồng chí vẫn bị chính quyền thực dân đưa ra xét xử, kết án tù chung thân, đày đi Côn Đảo. Năm 1936, Chính phủ Mặt trận Bình dân Pháp lên cầm quyền, đồng chí được trả tự do, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Ngay sau khi ra tù, đồng chí tiếp tục hoạt động, tích cực tham gia khôi phục phong trào cách mạng, lập lại Thành ủy Hải Phòng và được bầu làm Bí thư Thành ủy Hải Phòng.

Năm 1939, đồng chí được Trung ương Đảng cử vào tham gia Thành ủy Sài Gòn. Đầu năm 1941, đồng chí được Trung ương điều động ra Trung kỳ chấp nối lại phong trào cách mạng, chuẩn bị lập lại xứ ủy, đến Vinh (Nghệ An) đồng chí bị địch bắt, kết án 5 năm tù và đày ra Côn Đảo lần thứ hai.

Năm 1945, Cách mạng Tháng Tám thành công, đồng chí được Trung ương Đảng phân công tham gia chiến đấu ở Nam Bộ và từ đó gắn bó cuộc đời hoạt động cách mạng của mình với đồng bào miền Nam trong suốt hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cho đến ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đồng chí lần lượt được Đảng giao các trọng trách: Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn (1946 - 1947), Bí thư đặc khu ủy Sài Gòn - Gia Định, quyền Bí thư Xứ ủy Nam Bộ (1957 - 1960). Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (1960), đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được chỉ định làm Bí thư Trung ương Cục miền Nam và sau đó là Phó Bí thư Trung ương Cục miền Nam.

Năm 1976, đồng chí là Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh. Đại hội Đảng khóa IV, khóa V đồng chí được bầu là ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng và đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng ban Cải tạo xã hội chủ nghĩa Trung ương, Trưởng ban Dân vận Mặt trận Trung ương, Chủ tịch Tổng Công đoàn Việt Nam.

Tháng 12/1981, đồng chí được Trung ương Đảng phân công trở lại làm Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 3/1982, tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V, đồng chí được bầu lại vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Tháng 6/1985, tại Hội nghị Trung ương 8, đồng chí được bầu vào Bộ Chính trị, tiếp tục làm Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 6/1986, đồng chí

được phân công tham gia Ban Bí thư Trung ương Đảng và giữ cương vị Thường trực Ban Bí thư. Tháng 12/1986, tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng - Đại hội mở đầu thời kỳ đổi mới, đồng chí được bầu làm Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII, VIII của Đảng, đồng chí được cử làm Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Đồng chí Nguyễn Văn Linh mất ngày 27/4/1998 tại thành phố Hồ Chí Minh, hưởng thọ 83 tuổi. Đề tưởng nhớ công lao to lớn của Tổng Bí thư đối với đất nước, dân tộc, Đảng và Nhà nước ta đã dành tình cảm, sự tri ân đặc biệt đối với đồng chí Nguyễn Văn Linh. Khu lưu niệm Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh được xây dựng trên nền đất cũ của gia đình rộng 2.000m² và khánh thành ngày 17/9/2004 (tại xã Giai Phạm, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên), trưng bày nhiều tài liệu, hiện vật giới thiệu về thân thế, sự nghiệp của đồng chí; trong tổng thể Khu lưu niệm còn có khu công viên cây xanh và phần mộ thầy giáo Nguyễn Đức Lan (cha đẻ của đồng chí Nguyễn Văn Linh) tọa lạc gần quốc lộ 5, cách Nhà tưởng niệm khoảng 800m về phía Bắc, nằm trong khuôn viên rộng 11.782m², công trình này được tỉnh đầu tư, tôn tạo năm 2009. Năm 2015, nhân kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của đồng chí Nguyễn Văn Linh, Đảng, Nhà nước và tỉnh Hưng Yên đã đầu tư nâng cấp, tôn tạo, mở rộng khuôn viên Khu lưu niệm với tổng diện tích 4.685m². Khu lưu niệm đã trở thành địa chỉ văn hóa, tâm linh quen thuộc đón các vị lãnh đạo, nhân dân và du khách thập phương về dâng hương, tưởng nhớ. Từ những giá trị quý báu đó, nơi đây đã trở thành địa chỉ giáo dục lòng yêu nước, tấm gương đạo đức sáng ngời của thế hệ đi trước cho thế hệ tương lai học tập và noi theo.

Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Nguyễn Văn Linh thật oanh liệt và phong phú, gắn liền với những chặng đường cam go, gian khổ, hào hùng của Đảng và dân tộc, trải rộng trên cả ba miền của đất nước, trong đó phần lớn thời gian gắn bó máu thịt với nhân dân miền Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Dù ở trong hoàn cảnh nào, với nhiệm vụ gì, đồng chí đều hoàn thành xuất sắc và có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp cách mạng của Đảng. Đồng chí đã được tặng thưởng Huân chương Sao vàng, Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng và nhiều huân, huy chương cao quý khác của Đảng, Nhà nước ta và nhiều nước trên thế giới.

II. Những cống hiến to lớn của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc

1. Đồng chí Nguyễn Văn Linh, một người cộng sản kiên cường, bất khuất, một nhà lãnh đạo kiên định và sáng tạo

Đồng chí Nguyễn Văn Linh mồ côi cha mẹ từ nhỏ, tham gia hoạt động cách mạng từ rất sớm. Mới 15 tuổi đồng chí đã bị thực dân Pháp kết án tù chung thân, hai lần bị địch bắt và đày ra Côn Đảo. Hơn 10 năm bị địch giam cầm tại địa ngục trần gian, kẻ thù đã dùng mọi cực hình, đòn roi tra tấn, nhưng đồng chí vẫn nêu cao khí phách anh hùng, kiên cường, bất khuất, giữ vững khí tiết cách mạng, cùng các đồng chí trong chi bộ đảng nhà tù tổ chức các lớp học tập chính trị, văn hóa, ngoại ngữ, biến nhà tù thực dân, đế quốc thành trường học cộng sản. Ngay

sau khi được ra tù, đồng chí lại tích cực lao vào hoạt động cách mạng, không sợ hy sinh, gian khổ, được Đảng tin cậy cử đến hoạt động ở những nơi phong trào cách mạng gặp khó khăn. Đồng chí là một trong những người đề xuất thực hiện hợp nhất hai tổ chức Việt Minh: Bộ Việt Minh Sài Gòn và Ủy ban Việt Minh Chợ Lớn, lập ra Thành ủy lâm thời thành phố Sài Gòn - Gia Định. Trong thời kỳ gay go và cũng oanh liệt nhất của cách mạng miền Nam, kẻ thù dùng luật 10/59 dìm cách mạng miền Nam trong biển máu và thời kỳ hàng triệu quân Mỹ - ngụy càn quét tìm diệt lực lượng cách mạng, đồng chí không lúc nào xa rời quần chúng, luôn luôn gắn bó với phong trào cách mạng của miền Nam để xây dựng Đảng. Với trách nhiệm Phó Bí thư, Bí thư Trung ương Cục, đồng chí đã chủ trì, cùng các đồng chí Trung ương Cục lãnh đạo và phát động quần chúng nổi dậy phá ách kìm kẹp của địch, xây dựng căn cứ địa cách mạng, phát triển chiến tranh du kích, xây dựng lực lượng quân giải phóng, đánh bại các chiến lược chiến tranh cục bộ, chiến tranh đặc biệt và Việt Nam hóa chiến tranh của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, tổng tiến công nổi dậy Tết Mậu Thân (1968), giành toàn thắng trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (1975).

Đất nước thống nhất, với cương vị là Bí thư Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh, đồng chí đã trăn trở, tìm tòi các giải pháp nhằm đẩy mạnh công cuộc xây dựng thành phố theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với điều kiện của thành phố đã quen với nền kinh tế thị trường. Đồng chí luôn khuyến khích, cổ vũ, những người dám tìm tòi, dám "xé rào", cổ vũ các đồng chí của mình dũng cảm, sáng tạo, thay đổi cách nghĩ, cách làm khi cơ chế, chính sách ở cấp vĩ mô chưa thay đổi kịp. Đồng chí nói: "Phải tự cứu lấy mình, trước khi trời cứu"; "Mình phải chặt chẽ với mình. Khi thấy mình đứng, có ý thức xây dựng thì phải kiên quyết bảo vệ chân lý, phải dũng cảm"; "Đổi mới là cuộc cách mạng sâu sắc, triệt để: đổi mới tư duy, đổi mới chính sách, đổi mới tổ chức, đổi mới cán bộ... Người lãnh đạo mà bảo thủ, sai lầm, không chấp nhận đổi mới thật sự thì không thể lãnh đạo được".

Những tìm tòi thử nghiệm, những mô hình mới ở thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương khác trong cả nước đã góp phần quý báu giúp Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Bộ Chính trị quyết định xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, thực hiện cơ chế mới, mở ra công cuộc đổi mới - bước ngoặt có ý nghĩa lịch sử cho cách mạng Việt Nam. Đồng chí đã đề xướng và kiên trì thực hiện đổi mới có nguyên tắc - đổi mới nhưng luôn luôn giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa, giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện nghiêm túc "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

Trong bối cảnh quốc tế cực kỳ phức tạp, công cuộc cải tổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu phạm sai lầm về chiến lược; đất nước ta bị chủ nghĩa đế quốc bao vây, cấm vận, cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội diễn ra nghiêm trọng, đời sống của cán bộ và nhân dân gặp nhiều khó khăn, niềm tin của nhân dân với Đảng, Nhà nước bị giảm sút. Với tinh thần kiên định mục tiêu,

lý tưởng cách mạng, trên cương vị Tổng Bí thư, đồng chí Nguyễn Văn Linh đã cùng tập thể Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng vững vàng, chủ động, sáng tạo lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, vượt qua thử thách, kiên trì đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, với những bước đi và cách làm phù hợp với hoàn cảnh của Việt Nam: Tập trung đổi mới kinh tế, đồng thời từng bước đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị, kiên quyết không chấp nhận đa nguyên, đa đảng; coi trọng phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Tiếp tục phát huy tinh thần đổi mới, sáng tạo của đồng chí Nguyễn Văn Linh, công cuộc đổi mới của đất nước ta đã đạt được thành tựu quan trọng: từ một nước thiếu lương thực triền miên, chúng ta đã đảm bảo an ninh về lương thực và có lượng gạo xuất khẩu lớn; từ một nước làm không đủ ăn, thu không đủ chi, xuất khẩu không đủ nhập khẩu chúng ta đã phấn đấu ra khỏi nhóm nước chậm phát triển và đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; thực hiện tốt hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, cải thiện đời sống của nhân dân, mở rộng quan hệ đối ngoại và nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế.

Thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới đất nước thuộc về toàn Đảng, toàn dân ta, trong đó có công lao đóng góp quan trọng của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh.

2. Đồng chí Nguyễn Văn Linh – Người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, đồng chí Nguyễn Văn Linh không thường xuyên làm việc bên cạnh Bác Hồ, nhưng đồng chí luôn quán triệt sâu sắc tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trải qua nhiều vị trí lãnh đạo khác nhau ở địa phương và cơ quan Trung ương, dù ở đâu, làm việc gì, đồng chí cũng đem hết trí tuệ, sức lực để cống hiến cho Đảng và nhân dân, đặt lợi ích chung của cách mạng lên trên lợi ích cá nhân. Hơn 10 năm bị địch giam cầm, tra tấn trong ngục tù Côn Đảo, 30 năm gian khổ trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ ở miền Nam, đến khi trở thành Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí luôn phát huy phẩm chất kiên cường của người cộng sản, thể hiện cao đẹp đức tính liêm khiết, khiêm tốn, cuộc sống giản dị, mẫu mực, là tấm gương sáng về phẩm chất của người cộng sản “tận trung với nước, tận hiếu với dân” theo gương Bác Hồ.

Nét nổi bật trong phong cách của đồng chí Nguyễn Văn Linh là tác phong tỉ mỉ, cụ thể, dân chủ. Đồng chí thường xuyên đi xuống cơ sở, gặp gỡ cán bộ và nhân dân, khơi gợi một cách dân chủ để mọi người phát biểu, tranh luận, đề xuất; lắng nghe ý kiến của nhân dân, nhất là những ý kiến trái ngược, để suy nghĩ, cân nhắc, giải quyết phù hợp và có hiệu quả nhất; mỗi quyết sách của đồng chí đều là kết quả tìm tòi trên cơ sở tập hợp trí tuệ của quần chúng.

Đồng chí Nguyễn Văn Linh rất chú trọng công tác tổng kết thực tiễn. Mỗi khi hoạch định, ban hành đường lối, chính sách mới, đồng chí đều xuất phát từ thực tiễn, từ tình hình cụ thể của đất nước. Trước những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, đồng chí thường lấy thực tiễn để thuyết phục, kết luận. Đồng chí thường xuyên nhắc nhở cấp ủy đảng và cán bộ các cấp phải đi sâu, đi sát cuộc sống của nhân dân, tổng kết thực tiễn để hoàn chỉnh chủ trương, đường lối đã đề ra. Đồng chí nói: “Mọi vấn đề đều có thể tranh luận quyết liệt, nhưng đã quyết thì phải theo đa số, rồi thực tiễn sẽ là ông thầy phán xét”. Đường lối đổi mới của Đảng ta hình thành và phát triển từ tổng kết thực tiễn sáng tạo của nhân dân, trong đó có công hiến của đồng chí Nguyễn Văn Linh. Trên trọng trách là Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI, đồng chí đã cùng tập thể Bộ Chính trị và Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhạy bén, chủ động, sáng tạo, khôn khéo chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua những bước hiểm nghèo, đẩy mạnh công cuộc đổi mới và thu được những thành tựu rất quan trọng, tạo tiền đề cơ bản để đất nước phát triển nhanh trong những giai đoạn tiếp theo.

Là học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Văn Linh luôn nêu cao đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tận trung với nước, tận hiếu với dân, sống trung thực, thẳng thắn, chan hòa, gần gũi mọi người, ghét thói phô trương, hình thức. Đồng chí nhận thấy bệnh tham nhũng, lãng phí, quan liêu có thể trở thành nguy cơ đe dọa sự sống còn của chế độ xã hội chủ nghĩa, những bài báo đăng trên mục “Những việc cần làm ngay” của báo Nhân Dân, ký tên N.V.L vào năm đầu thời kỳ đổi mới, tạo ra luồng sinh khí mới trong xã hội, đã thể hiện sự trăn trở và tinh thần quyết tâm của người đứng đầu Đảng và Nhà nước ta chống tham nhũng, tiêu cực, bảo vệ lợi ích và quyền làm chủ của nhân dân. Tại Đại hội lần thứ VII của Đảng (tháng 6/1991), đồng chí xin phép toàn Đảng, toàn dân thôi giữ chức Tổng Bí thư. Trên cương vị Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương, đồng chí tiếp tục đem hết sức lực, trí tuệ của mình để tham gia nhiều ý kiến quan trọng với lãnh đạo Đảng, Nhà nước về thực hiện và hoàn thiện đường lối đổi mới và những vấn đề lớn của đất nước.

III. Đồng chí Nguyễn Văn Linh với quê hương Hưng Yên

Sinh ra ở Hà Nội, lớn lên tham gia cách mạng và trưởng thành từ Hải Phòng, phần lớn cuộc đời gắn bó với đồng bào và chiến sỹ miền Nam, vì nhiệm vụ cách mạng, ít có dịp về thăm quê hương Hưng Yên, nhưng đồng chí Nguyễn Văn Linh vẫn rất nặng lòng với quê cha, đất tổ. Trong những năm tháng xa quê, đồng chí đã *sáu lần về thăm, ba lần viết thư, gửi điện về quê hương Hưng Yên*. Bao giờ, đồng chí cũng căn dặn, đồng viên Đảng bộ và nhân dân quê nhà phát huy truyền thống cách mạng, tăng cường đoàn kết, làm tốt công tác xây dựng Đảng, đẩy mạnh việc phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo, nâng cao đời sống nhân dân, nhất là đối tượng chính sách ở địa phương.

Năm 1967, lần đầu tiên sau nhiều năm xa cách, đồng chí tranh thủ về thăm xã Giai Phạm và họ hàng. Năm 1977, đồng chí về dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Văn Yên (huyện hợp nhất Văn Giang và Yên Mỹ).

Chiều ngày 27/01/1987, sau Đại hội VI, khi đã trở thành Tổng Bí thư của Đảng, đồng chí về thăm xã Giai Phạm, gặp gỡ, trò chuyện với cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Đồng chí vui mừng, phấn khởi khi chứng kiến những đổi thay của quê hương. Với mong muốn quê hương phát triển hơn nữa, đồng chí đã căn dặn Đảng bộ và nhân dân Giai Phạm, nếu chỉ sản xuất nông nghiệp thì chưa đủ, muốn phát triển kinh tế - xã hội cần phát triển nghề truyền thống của địa phương. Tương Bần là loại tương ngon nổi tiếng, nhiều nơi ưa thích, hãy lấy đó làm thế mạnh phát triển kinh tế để “làng Bần mà không nghèo”. Đồng chí còn nhấn mạnh, làm được điều đó thì phải đoàn kết, thống nhất từ trong Đảng, “nói phải đi đôi với làm” để tạo niềm tin đối với nhân dân...

Năm 1993, đồng chí Nguyễn Văn Linh cùng vợ về thăm quê. Năm 1994, sau khi thăm và làm việc với lãnh đạo tỉnh Hải Hưng (tỉnh hợp nhất của Hải Dương và Hưng Yên), huyện Mỹ Văn (huyện hợp nhất của Mỹ Hào, Yên Mỹ, Văn Lâm), đồng chí Nguyễn Văn Linh đã về thăm xã Giai Phạm và dự lễ khởi công xây dựng trường tiểu học của xã. Đây là thời khắc vui mừng đối với các thầy, cô giáo và học trò trường tiểu học, trường trung học cơ sở của xã khi được đồng chí đồng ý để ngôi trường mang tên mình.

Năm 1995, nhân dịp Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Giai Phạm lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 1995 - 2000, địa phương có lời mời, nhưng do bận công việc chung không về được, với tư cách là Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đồng chí đã gửi thư về xã, một lần nữa động viên nhắc nhở Đảng bộ xã và nhân dân Giai Phạm đoàn kết, phấn đấu xây dựng quê hương. Đồng chí còn gửi lời chúc mừng thầy, trò Trường Tiểu học Nguyễn Văn Linh nhân dịp khánh thành trường.

Năm 1996, đồng chí cùng gia đình về thăm quê hương Giai Phạm, thăm và làm việc với lãnh đạo huyện Mỹ Văn. Đó cũng là lần về thăm quê cuối cùng của đồng chí và cũng là lần ở thăm lâu hơn cả.

Ngày 14/3/1997, đồng chí gửi thư cho xã Giai Phạm, động viên Đảng bộ và nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng. Đồng chí khen ngợi trường tiểu học và trường trung học cơ sở mang tên đồng chí đã giữ vững danh hiệu tiên tiến nhiều năm liền.

Tháng 11/1997, do tuổi cao sức yếu, đồng chí không về dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV được, đồng chí đã gửi điện chúc mừng Đại hội. Nội dung bức điện vừa thể hiện lòng mong muốn, vừa là lời căn dặn của đồng chí với quê hương: “Vì lý do sức khỏe, đáng tiếc, tôi không thể về dự Đại hội đại biểu của

tỉnh được. Xin gửi lời chúc mừng Đại hội đạt kết quả tốt đẹp. Tỉnh uỷ sẽ xây dựng mọi mặt của tỉnh nhà thật tốt, đưa Hưng Yên trở thành một tỉnh mạnh của toàn quốc Việt Nam”...

IV. Quê hương Hưng Yên với đồng chí Nguyễn Văn Linh

Cuộc đời hoạt động cách mạng cũng như sự quan tâm theo dõi sát sao từng bước đi, từng thay đổi ở quê nhà của đồng chí Nguyễn Văn Linh không chỉ để lại cho cán bộ, đảng viên và nhân dân Hưng Yên những tình cảm vô cùng sâu sắc mà còn là tấm gương sáng để học tập, noi theo.

Trong những năm tháng kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ cứu nước, theo gương đồng chí Nguyễn Văn Linh, người con ưu tú của quê hương, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, toàn Đảng, toàn quân và toàn dân Hưng Yên ra sức khắc phục khó khăn, đẩy mạnh phát triển sản xuất, làm tròn nghĩa vụ đóng góp sức người, sức của cho Tổ quốc. Hàng nghìn thanh niên Hưng Yên đã xung phong ra trận; hàng nghìn phụ nữ “giỏi việc nước, đảm việc nhà”, sẵn sàng “tay súng, tay cày”, làm tốt công việc ở hậu phương để chồng, con yên tâm đi chiến đấu, đồng thời tích cực tham gia chăm sóc thương, bệnh binh...

Hoà bình lập lại, nhất là từ sau tái lập tỉnh năm 1997 đến nay, quán triệt và thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, vinh dự và trách nhiệm là quê hương đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, các cấp uỷ đảng, chính quyền và nhân dân Hưng Yên đã quyết tâm phấn đấu, tích cực đổi mới, sáng tạo, giành được những thành tựu to lớn và toàn diện. Từ một tỉnh nền kinh tế chủ yếu là thuần nông, cơ sở hạ tầng yếu kém, nhiều lĩnh vực có xuất phát điểm thấp hơn so với các tỉnh trong khu vực và trung bình của cả nước. Song, Đảng bộ và nhân dân trong tỉnh đã kiên trì, sáng tạo, phát huy mọi nguồn lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách, đưa công cuộc đổi mới phát triển toàn diện và đồng bộ, kinh tế liên tục tăng trưởng cao.

Đến năm 2017, cơ cấu kinh tế: công nghiệp - xây dựng trên 50%, thương mại - dịch vụ 38,06%, nông nghiệp - thủy sản 10,93%; tốc độ tăng trưởng (GRDP) đạt 8,45%; kim ngạch xuất khẩu đạt 3,68 tỷ USD; tổng sản phẩm bình quân đầu người (GRDP/người) đạt 49,3 triệu đồng; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 31,1 nghìn tỷ đồng; thu ngân sách đạt 12.015 tỷ đồng. Tỷ lệ đô thị hóa đạt 26,2%; có 87 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm 60%), bình quân toàn tỉnh đạt 17,7 tiêu chí/xã; huyện Mỹ Hào cơ bản đạt chuẩn huyện nông thôn mới và đang đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ thành lập thị xã; chất lượng giáo dục toàn diện được giữ vững, toàn tỉnh có 9.136 phòng học, trong đó phòng học kiên cố cao tầng đạt 86%; có 301 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia; tạo thêm việc làm mới cho gần 2,24 vạn lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo 58%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 43%; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,41%; tỷ lệ xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc đạt 95,2%; tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 92%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 83%;

duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên còn dưới 1%; tỷ lệ làng, khu phố văn hoá đạt 87%, gia đình văn hoá đạt 90%; thực hiện tốt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội; nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương được bảo đảm toàn diện, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh ngày càng vững chắc; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo... Bộ máy chính quyền các cấp đã được củng cố, kiện toàn theo hướng tinh giản, nâng cao hiệu lực điều hành và hiệu quả công tác. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, chú trọng công tác vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh.

Hung Yên hôm nay đang khởi sắc từng ngày. Những kết quả trên tuy mới chỉ là bước đầu, song rất đáng tự hào, là những tiền đề quan trọng để Đảng bộ tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và nghị quyết đại hội đảng các cấp, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, sớm đưa Hưng Yên thành tỉnh công nghiệp, xứng đáng là quê hương của thân mẫu Bác Hồ, quê hương của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh.

V. Noi gương Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Hưng Yên tiếp tục kiên định, sáng tạo đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Qua hơn 30 năm đổi mới, sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta đã giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Thành tựu đó khẳng định một cách mạnh mẽ đường lối đổi mới do Đảng ta lãnh đạo là phù hợp với quy luật khách quan của lịch sử và nguyện vọng thiết tha của nhân dân, trong đó có đóng góp to lớn, quan trọng của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh.

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Trong khi khẳng định những thành tựu và tiến bộ đạt được, chúng ta cần nhìn thẳng vào sự thật, nhận rõ những khuyết điểm, hạn chế và những thách thức mới đang đặt ra cho sự nghiệp đổi mới, hội nhập, phát triển đất nước. Nước ta chỉ mới bước đầu ra khỏi nhóm nước đang phát triển có thu nhập thấp; nền kinh tế còn nhỏ, sức cạnh tranh còn hạn chế. Các lĩnh vực văn hoá, xã hội, xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị còn bộc lộ nhiều bất cập; tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, chưa giải quyết tốt mối quan hệ giữa tốc độ tăng trưởng và chất lượng phát triển; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hoá, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. Chất lượng nguồn nhân lực chưa cao; việc huy động và sử dụng nguồn lực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ

quốc chưa tương xứng với tiềm năng; tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tội phạm, tệ nạn xã hội, suy thoái đạo đức, lối sống... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi một cách hiệu quả. Nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc chưa được phát huy đầy đủ. Một số mặt công tác xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa còn chuyển biến chậm, hiệu quả thực tế chưa cao...

Để thực hiện thành công công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, chúng ta phải đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh.

Ôn lại cuộc đời và sự nghiệp, công lao và công hiến to lớn của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, chúng ta trân trọng tự hào và biết ơn người cộng sản kiên cường, bất khuất, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đồng chí để lại bài học quý báu về lãnh đạo và chỉ đạo: giữ vững nguyên tắc trong quan điểm, đồng thời linh hoạt trong sách lược, luôn gắn bó với thực tiễn đất nước, đồng cảm với đồng bào, chiến sĩ. Chúng ta học tập ở đồng chí Nguyễn Văn Linh tấm gương của một người cộng sản kiên cường, bất khuất, trước khó khăn không lùi bước, trước kẻ thù không khuất phục, dũng cảm vượt qua mọi thử thách. Đồng thời, chúng ta học tập và noi gương đồng chí Nguyễn Văn Linh ở tác phong làm việc tỉ mỉ, cụ thể, dân chủ, chú trọng tổng kết thực tiễn, trước các vấn đề còn có ý kiến khác nhau lấy thực tiễn là “ông thầy phán xét”; học tập phẩm chất đạo đức trung thực, thẳng thắn, ghét thói phô trương, hình thức. Noi gương đồng chí Nguyễn Văn Linh, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, quyết tâm thực hiện thật tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng”; Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về “về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”; kiên quyết khắc phục bằng được những yếu kém, khuyết điểm, chủ động nắm bắt thời cơ, đẩy lùi nguy cơ, thách thức đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững. Mỗi cán bộ, đảng viên cần nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh vững vàng, trong sáng về đạo đức, lối sống, có sức chiến đấu cao; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, đẩy mạnh chống tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; kiên định, sáng tạo, chủ động hội nhập quốc tế,

quyết tâm thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng, xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

Tưởng nhớ Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Nhà lãnh đạo kiên định và sáng tạo, người con ưu tú, xuất sắc của quê hương Hưng Yên văn hiến và cách mạng, Đảng bộ và nhân dân Hưng Yên quyết tâm tăng cường đoàn kết, tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới; giành nhiều thành tựu to lớn và toàn diện hơn nữa trong phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững an ninh - quốc phòng; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Quyết tâm xây dựng Hưng Yên “thành tỉnh mạnh của toàn quốc Việt Nam” như lòng mong muốn và căn dặn của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh.

VI. Một số khẩu hiệu tuyên truyền

- Đồng chí Nguyễn Văn Linh - Người đảng viên cộng sản kiên cường, suốt đời chiến đấu vì lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

- Đồng chí Nguyễn Văn Linh - Nhà lãnh đạo kiên định và sáng tạo, tấm gương sáng về “Tận trung với nước, tận hiếu với dân”.

- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

- Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

Ngoài các khẩu hiệu trên, đề nghị các địa phương, đơn vị kết hợp các khẩu hiệu tuyên truyền theo Hướng dẫn số 39 - HD/BTGTU ngày 30/01/2018 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy về tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử trong năm 2018.